

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 56/2021/HS-ST

Ngày 16/6 /2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Loan Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lê Quang Hòa, ông Lê Quốc Việt

**- Thư kí phiên tòa:** ông Đinh Xuân Giáp- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc:** bà Hồ Thị Hậu- Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 56/2021/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74 ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Võ Thị G; Giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 10 tháng 7 năm 1979 tại thị xã C, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT: khối L, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; TĐVH: 1/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Con ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị L. Có chồng là Nguyễn Doãn H và có hai con; Tiền sự: không. Tiền án: ngày 27/6/2019, tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Nghệ An đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Nhân thân: Ngày 09/3/2015, bị Công an phường H, thành phố V xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp. Đã nộp phạt xong ngày 10.3.2015; Ngày 01/3/2019, bị Công an huyện N xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp, đã nộp phạt xong ngày 01.5.2019. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/3/2021 đến ngày 22/3/2021 và được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

+ Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1985

Trú tại: tổ dân phố số 4, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng 16/3/2021, Võ Thị G đi mua rong phế liệu tại khu vực thị trấn Q, huyện N. Đến 9 g 15 phút, G ghé vào hiệu tạp hóa A T do chị Trịnh Thị T làm chủ để mua sữa. Quá trình mua sữa, G đã lấy trộm hai cây thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORES. Khi ra thanh toán tiền hàng để về thì bị chị T phát hiện và cùng nhân dân bắt giữ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL.ĐG ngày 19/3/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ

An đã kết luận: “Giá trị của tài sản 02 cây thuốc lá WHITE HORES theo yêu cầu định giá tài sản của Công an huyện số tiền 440.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)”.

Theo Cáo trạng số 58/CT-VKS-NL ngày 27/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Võ Thị G bị truy tố về tội danh "Trộm cắp tài sản" điểm b khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh "Trộm cắp tài sản"; các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt Võ Thị G từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ;

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1.} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2.} Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cũng như nội dung của bản Cáo trạng và trong quá trình tranh tụng, có đủ cơ sở để kết luận: tại quán tạp hóa của chị Trịnh Thị T ở tổ dân phố khối 4, thị trấn Q; Võ Thị G đã có hành vi lấy trộm 02 cây thuốc lá trị giá 440.000 đồng. Do bị cáo có tiền án trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

{3.} Xét tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý chủ quan, lỏng lẻo của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những người không lo lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

{3.1} Về định khung hình phạt: bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 440.000 đồng nên bị xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

{3.2} Về tình tiết tăng nặng: không.

{3.3} Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Giá trị tài sản không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

{4.} Về hình phạt chính; hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét khi lượng hình và lên cho bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

{5.} Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với số tiền 5.120.000 đồng là số tiền bị cáo dùng để thu mua phế liệu, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra trả lại là đúng quy định.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYMAX có BKS 37N8-17xx, số khung 7A005821, số máy FMG3- 7A105821, đăng kí mang tên Võ Thị G hiện đang được bảo quản tại kho chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc, đây là phương tiện bị cáo dùng để sử dụng trong mục đích thu mua phế liệu, do vậy cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu.

Bị cáo phải chịu án phí; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

{1}. Tuyên bố bị cáo: Võ Thị G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

{2}. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Võ Thị G 01 (một) năm 03 (ba) tháng Cải tạo không giam giữ nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 16/3/2021 đến ngày 22/3/2021, nay còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 09 (chín) ngày. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng điều 100 luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

{3} Về vật chứng: áp dụng điều 47 bộ luật Hình sự, Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên trả lại cho Võ Thị G chiếc xe máy nhãn hiệu SYMAX có BKS 37N8-17xx, số khung 7A005821, số máy FMG3- 7A105821, đăng kí mang tên Võ Thị G hiện đang được bảo quản tại kho chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nghi Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/6/2021.

4}. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Võ Thị G phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

{5}. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận :***

- TAND t. Nghệ An;
- Sở Tư pháp t. Nghệ An;
- VKSND h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Công an h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- T.H.A dân sự, hình sự h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND h. Nghi Lộc.

**Đinh Loan Hòa**